***Ngày soạn*:** 7/10/2024.

*Ngày dạy:* *Thứ Ba ngày* ***8*** *tháng 10 năm 2024*

*KẾ HOẠCH DẠY HỌC*

## TIẾT 9 KHOA HỌC BÀI 5: SỰ CHUYỂN ĐỘNG CỦA KHÔNG KHÍ

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

* Nhận biết được không khí chuyển động gây ra gió và nguyên nhân làm không khí chuyển động.
* Nhận xét, so sánh được mức độ mạnh của gió. Nêu và thực hiện được một số việc cần làm để phòng tránh bão.
* *Năng lực tự chủ, tự học:* Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học, biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.
* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Tham gia tích cực vào các trò chơi, hoạt động khám phá kiến thức.
* *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.
* *Phẩm chất nhân ái:* Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.
* *Phẩm chất chăm chỉ*: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi, làm tốt các bài tập.
* *Phẩm chất trách nhiệm*: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**a. Đối với giáo viên:**

* Máy tính, máy chiếu.
* Các tranh ảnh, video liên quan đến bài học.

**b. Đối với học sinh:**

* Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’** | **1. Mở đầu:** |  |
|  | - GV chiếu hình ảnh và dẫn dắt đặt câu hỏi: *Các em đã từng chơi thả diều chưa? Vì sao diều có thể bay lên cao.* | - HS xung phong trả lời:*Nhờ gió, gió to giúp diều bay cao.* |
|  | - GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, khuyến khích HS chia sẻ suy nghĩ của mình và chưa cần chốt ý kiến đúng.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV đặt câu hỏi: *“Vậy cái gì gây ra gió?”*- GV dẫn dắt vào bài học mới: ***Bài 5 - Sự chuyển động của không khí.***  | - HS lắng nghe và suy nghĩ.- HS theo dõi, ghi bài mới. |
| **15’****7’** | **2. Hình thành kiến thức mới:****Hoạt động 1: Tiến hành thí nghiệm nhận biết không khí chuyển động gây ra gió** |  |
|  | - GV chia lớp thành các nhóm 8 HS.- GV yêu cầu các nhóm đọc thông tin cách thực hiện thí nghiệm trang 20 SGK: *Chuẩn bị: Một chiếc quạt và một tờ giấy.* *Tiến*  *hành:**• Đặt tờ giấy lên bàn. Đứng ra xa và quạt về phía tờ giấy (hình 2). Quan sát tờ giấy.**• Hãy dùng cụm từ* ***không khí chuyển động*** *và từ* ***gió*** *để giải thích kết quả quan sát được khi quạt.* | - HS chia theo nhóm.- Các nhóm thực hiện theo yêu cầu.- Các nhóm thực hiện theo hướng dẫn. |
|  | - GV hướng dẫn HS hoạt động nhóm:*+ Nhóm cử một HS đứng cách bàn khoảng 50 cm cầm quạt để quạt về phía tờ giấy được đặt trên bàn.**+ Các HS khác quan sát.*- GV tổ chức HS thảo luận: *“Vì sao khi đứng cách tờ giấy một khoảng cách như vậy, dùng quạt để quạt lại làm cho tờ giấy chuyển động được? Cái gì làm cho tờ giấy chuyển động?”* | - Các nhóm thực hiện thảo luận theo yêu cầu. |
|  | - GV gợi lần lượt đại diện 2 nhóm nêu kết quả và giải thích kết quả đó. HS các nhóm khác nhận xét. | - Đại diện các nhóm xung phong trình bày.*Khi dùng quạt quạt về phía tờ giấy ta thấy tờ giấy chuyển động. Nguyên nhân là do khi dùng quạt để tác động vào không khí thì không khí sẽ chuyển động và tạo thành gió, làm tờ giấy di chuyển.* |
|  | - GV nhận xét phần trình bày của các nhóm, tuyên dương các nhóm có câu trả lời chính xác. | - HS lắng nghe, sửa bài. |
|  | - GV chốt cách giải thích: *Khi quạt, ta đã làm cho không khí chuyển động, không khí chuyển động gây ra gió làm tờ giấy chuyển động.* | - HS lắng nghe, chữa bài. |
| **8’** | **Hoạt động 2: Tìm hiểu về sự chuyển động của không khí** |  |
|  | - GV chia lớp thành các nhóm bốn.- GV hướng dẫn HS tiến hành thí nghiệm theo tiến trình trong SGK | - HS chia theo nhóm.- Các nhóm thực hiện theo hướng dẫn. |
|  | - GV gọi đại diện 1 – 2 nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, góp ý. | - HS trả lời: *- Khói hương đi từ trong hộp ra ngoài qua 2 ống.**- Hướng chuyển động của khói hương trong hộp: chuyển động xung quanh trong lòng hộp rồi đi ra ngoài thông qua 2 ống.**- Vùng xung quanh đĩa sứ đựng những mẩu hương đang bốc khói và cốc nến đang cháy của hộp có không khí nóng.**- Vùng của hộp có không khí lạnh hơn là những vùng xa đĩa sứ đựng những mẩu hương đang bốc khói và cốc nến đang cháy*. |
|  | - GV nhận xét, bổ sung.- GV dẫn dắt và đặt câu hỏi: *“Em thấy sự chuyển động của không khí như thế nào? Đâu là nguyên nhân làm không khí chuyển động?”.* | - HS lắng nghe, thảo luận nhóm tìm đáp án. |
|  | - GV gọi đại diện một số nhóm trả lời, HS các nhóm khác nhận xét, bổ sung. | - Đại diện các nhóm xung phong trả lời.*Không khi nóng bốc lên cao, không khí lạnh chuyển đến thế chỗ khi nóng hơn. Chính sự nóng lên không đều nhau giữa các vùng không khi là nguyên nhân làm cho không khi chuyển động.* |
|  | - GV nhận xét, chốt đáp án, tuyên dương nhóm trả lời đúng. | - HS lắng nghe, sửa bài. |
|  | - GV treo tranh vẽ phóng to hình 4 SGK lên bảng, gọi hai HS đại diện hai nhóm chỉ và nói đường đi của không khí trước lớp | - HS quan sát, xung phong lên bảng trình bày. |
|  | - GV và HS nhận xét, tuyên dương HS trình bày đúng và tốt. |  |
|  | - GV lưu ý HS: *+ Thí nghiệm 1, con người tác động trực tiếp (quạt) làm không khí chuyển động.* *+ Thí nghiệm 2 là tìm hiểu sự chuyển động tự nhiên của không khí: không khí nóng bao giờ cũng bốc lên cao, không khí lạnh hơn sẽ đến thế chỗ.* | - HS chú ý lắng nghe và tiếp thu. |
|  | - GV gọi hai HS đọc nội dung trong kí hiệu con ong ở trang 21 SGK để thấy được nguyên nhân gây ra gió trong tự nhiên.*“Trong tự nhiên, dưới sức nóng của Mặt Trời, các phần khác nhau trên đất liền hay giữa đất liền và biển nóng lên không đều nhau. Chính sự nóng lên không đều nhau đó đã làm cho không khí chuyển động và tạo thành gió.”* | - HS đọc và ghi nhớ. |
| **10’****5’** | **3. Luyện tập, thực hành:****Hoạt động 3: Tìm hiểu một số hiện tượng thực tế liên quan đến việc chuyển động của không khí*****Nhiệm vụ 1. Trả lời các câu trắc nghiệm***- GV tổ chức cho HS bài tập trắc nghiệm:**Câu 1:** Không khí chuyển động tạo raA. Hơi nước B. Bụi C. Rác thải D. Gió**Câu 2:** “Chính sự nóng lên … (1)… giữa đất liên và biển đã làm cho không khí … (2)… và tạo thành gió.”(1) và (2) làA. (1) đều nhau, (2) chuyển động.B. (1) không đều nhau, (2) không chuyển động.C. (1) không đều nhau, (2) chuyển động.D. (1) đều nhau, (2) không chuyển động.**Câu 3:** Trong tự nhiên, nguyên nhân làm không khí chuyển động là gì?A. Do không khí nóng bốc lên cao, không khí lạnh đến thế chỗ.B. Do không khí lạnh bốc lên cao, không khí nóng đến thế chỗ.C. Do không khí lạnh và nóng đan xen nhau.D. Do không khí lạnh và không khí nóng chuyển động ngược chiều nhau.**Câu 4:** Điều hòa không khí trong nhà thường có vị trí ởA. Dưới sàn nhà.B. Trên cao.C. Ngoài ban công.D. Trên bàn.**Câu 5:** Khi ta cầm chong chóng chạy thì chong chóng sẽ quay. Hiện tượng này là doA. Trong không khí có hơi nước và bụi. Khi ta chạy, hơi nước xung quanh chuyển động tạo ra gió và làm chong chóng quayB. Không khí có ở xung quanh ta. Khi ta chạy, không khí xung quanh chuyển động tạo ra gió và làm chong chóng quayC. Trong không khí có hơi nước và bụi. Khi ta chạy, bụi xung quanh chuyển động tạo ra gió và làm chong chóng quayD. Khi ta chạy sẽ tạo ra gió làm chong chóng quay, khi ta không chạy sẽ không có gió nên chong chóng không quay- GV mời HS trả lời, cả lớp nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương HS trả lời đúng. | - HS chọn đáp án

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| *Câu 1* | *Câu 2* | *Câu 3* | *Câu 4* | *Câu 5* |
| *D* | *C* | *A* | *B* | *B* |

 |
| **5’** | ***Nhiệm vụ 2. Tìm hiểu một số hiện tượng thực tế liên quan đến việc chuyển động của không khí***- GV tổ chức cho HS hoạt động theo nhóm bốn. | - HS chia theo nhóm. |
|  | - GV treo hình 5, 6 trang 21 SGK phóng to lên bảng, yêu cầu HS quan sát và trả lời câu hỏi:*Hướng gió thổi vào ban ngày và ban đêm như thế nào?* | **-** Các nhóm thực hiện theo yêu cầu. |
|  | - GV gọi đại diện 1 – 2 nhóm lên bảng chỉ và giải thích, HS các nhóm khác nhận xét, bổ sung. | - Đại diện các nhóm xung phong trình bày.*+ Hướng gió thổi vào ban ngày: Từ biển vào đất liền.**+ Hướng gió thổi vào ban đêm: Từ đất liền ra biển.**→Dưới sức nóng của Mặt Trời, đất liền và biển nóng lên không đều nhau. Chính sự nóng lên không đều nhau đó đã làm cho không khí chuyển động và tạo thành giỏ. Ban ngày đất liền nóng hơn biển nên gió thổi từ biển vào đất liền; ban đêm, đất liền nguội nhanh hơn biển nên gió thổi từ đất liền ra biển.* |
|  | - GV nhận xét, chốt lại phần giải thích. |  |
|  | - GV treo hình 7 trang 22 SGK phóng to lên bảng, yêu cầu HS quan sát và trả lời câu hỏi: | - HS quan sát và thực hiện theo yêu cầu. |
|  | *Vì sao dàn lạnh của điều hòa được đặt trên cao?* | - Đại diện các nhóm xung phong trình bày.  |
|  | - GV gọi đại diện 1 – 2 nhóm trình bày, giải thích, HS các nhóm khác nhận xét, bổ sung. | *Vì không khí nóng bao giờ cũng bốc lên cao, không khí lạnh thì đi xuống nên khi giàn lạnh được đặt trên cao, không khí lạnh sẽ toả xuống làm mát rộng khắp phòng nhanh chóng.* |
|  |  | - HS nhận xét và bổ sung. |
|  | - GV nhận xét, chốt lại phần giải thích. |  |
|  | - GV dẫn dắt, đặt câu hỏi: *“Công dụng của gió được sử dụng ở gia đình và địa phương em như thế nào?”* | - HS trả lời:*Công dụng của gió được sử dụng để: quạt thóc, làm mát, cối xay gió, thả diều, đi thuyền buồm, nhảy dù,...*  |
|  | - GV mời đại diện 1 – 2 nhóm trả lời các câu hỏi, HS khác chú ý lắng nghe và nhận xét.  | - HS lắng nghe- HS đọc và ghi nhớ. |
| **5’** | **4.** **Củng cố, nối tiếp**: |  |
|  | - GV nhận xét, tuyên dương các nhóm làm tốt. | - HS chú ý lắng nghe, ghi nhớ. |
|  | - GV yêu cầu một HS đọc nội dung kiến thức cốt lõi ở cuối trang 22 SGK.*Không khí chuyển động gây ra gió. Trong tự* - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.*nhiên, nguyên nhân làm không khí chuyển động là do không khí nóng bốc lên cao, không khí lạnh tới thế chỗ.*  |  |
|  | - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học. |  |
|  | - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát. | - HS chú ý, thực hiện theo yêu cầu của GV. |
|  | - Ôn tập kiến thức đã học*.*- Đọc và chuẩn bị trước tiết sau. |  |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

................................................................................................................................................

................................................................................................................................................

................................................................................................................................................